TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tý; Bà Lê Kim Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thanh B, sinh năm 1980, tại huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Trần Thị G; con: có 02 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016); tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2021 liên tục đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Lê Thanh L, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*: Nguyễn Thị H, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại*: Ông Nguyễn Văn Với. Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Trần Thị G, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957. Là người làm chứng. Vắng mặt.

2. Nguyễn Như M, sinh năm 1985. Là người làm chứng. Vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1995. Là người làm chứng. Vắng mặt.

4. Lâm Văn H, sinh năm 1978. Là người làm chứng. Vắng mặt.

5. Hồ Văn B, sinh năm 1967. Là người làm chứng. Vắng mặt.

6. Lê Thị U, sinh năm 1989. Là người làm chứng. Có đơn xin vắng mặt.

7. Nguyễn Thị H, sinh năm 1949. Là người làm chứng. Có đơn xin vắng mặt.

8. Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1983. Là người làm chứng. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/01/2021, ông Hồ Văn B, sinh năm 1967, nơi cư trú: ấp Mỹ Phú, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đến nhà Lê Thanh B chơi. Sau đó, B đi mua 10 chai bia rồi ngồi trước nhà nhậu cùng với ông B. Khi cả hai uống được khoảng 09 chai bia thì có Lê Thanh L, sinh năm 1984, nơi cư trú: ấp Hưng Thạnh, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (là em ruột của B) đến tham gia ngồi nhậu cùng ông Hồ Văn B và B. Lúc này, ông B khui chai bia còn lại rồi đưa cho L cùng uống, hết bia cả ba nghỉ nhậu.

Sau đó, L đi về nhà rồi xuống mé sông nhìn thấy có một khúc cây cắm lấn qua ranh đất của L nên L chửi thề lớn tiếng dưới sông, hướng về nhà của ông Lê Văn B, sinh năm 1969, nơi cư trú: ấp Hưng Thạnh, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (ông Lê Văn B là anh cùng cha khác mẹ với B và L). Nghe L chửi nên B từ trên nhà đi xuống để la L thì L quay sang chửi B nên giữa B và L phát sinh mâu thuẫn. Lúc này, B dùng tay đánh trúng vào mặt và mắt của

L khoảng 2 - 3 cái. Đánh xong, B đi lên nhà lấy xe định đưa ông Hồ Văn B về, còn L thì đứng dậy chạy vào nhà tìm hung khí để đánh lại B. Trong lúc B lên xe thì L cầm một con dao tự chế từ trong nhà chạy ra, thấy L cầm dao chạy đến thì B cùng ông B xuống xe bỏ chạy được khoảng 5 - 6 mét qua cửa rào nhà ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957, nơi cư trú: ấp Hưng Thạnh, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì B vấp vào ông B làm cả hai ngã xuống đường. L chạy đến tới cửa rào nhà ông Th thấy B bị ngã nên dừng lại, trên tay vẫn cầm dao. Lúc này, B đứng dậy rồi đi qua vựa củi của ông Lê Văn B cách đó khoảng hơn 03 mét nhặt một khúc gỗ tràm dài 1,77 mét, đường kính 07 cm và quay lại đứng đối diện với L. B dùng hai tay cầm khúc tràm giơ lên đánh từ trên xuống, từ phải sang trái vào đầu L nhưng không trúng. Tiếp tục, B bước tới hai tay cầm khúc tràm giơ lên đánh từ trên xuống, từ phải sang trái cái thứ 2 thì trúng vào phần trán bên trái của L làm L ngã xuống ngất xỉu tại chỗ. Đánh xong, B đứng ngay hiện trường ngăn cản không cho những người xung quanh đưa Lộ đi cấp cứu.

Sau đó, B lấy xe đưa ông B về nhà ở xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì L mới được anh Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1983, ngụ cùng ấp và người thân của L đưa đến Trung tâm y tế huyện Phụng Hiệp để cấp cứu. Tuy nhiên, do thương tích quá nặng nên L tiếp tục được đưa đến Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ, rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy; Bệnh viện phục hồi chức năng–ĐTBNN khoa thần kinh–Sọ não thành phố Hồ Chí Minh để điều trị, đến ngày 28/01/2021 thì xuất viện. Hậu quả: Lê Thanh L bị chấn thương sọ não, đã phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ giải ép bán cầu phải, bán cầu trái, kháng sinh, giảm đau, phòng động kinh nhưng chưa ghép sọ (Bút lục số 3-10, 33-41, 93-114, 133-138).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/21/TgT ngày 23/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

Đa vết phẫu thuật trán đỉnh thái dương chẩm 02 bên.

Nứt sọ thái dương phải.

Dập não, xuất huyết não.

Khuyết sọ trán đỉnh thái dương chẩm 02 bên.

Xuất huyết khoang dưới nhện trái bên hai đỉnh phải đã hồi phục.

Chấn thương mặt đã hồi phục.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương:

- Vết thương đỉnh thái dương phải hiện tại là 66%.

- Chấn thương mặt đã hồi phục không để lại dấu vết hiện tại thì không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2.2. Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại đối với Lê Thanh L là 66% (Sáu mươi sáu phần trăm).

2.3. Vật gây thương tích: Vết thương đỉnh phải do vật tày gây nên (Bút lục số 63-64).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) khúc gỗ tràm dài 1,77 mét, đường kính 07 cm, trên đầu khúc gỗ có nổi nhiều u nần;

- 01 (một) con dao tự chế, cán gỗ dài 29 cm, lưỡi sắt dài 63 cm, có phần sống và phần lưỡi (Bút lục số 11).

Quá trình điều tra, Lê Thanh B và gia đình đã trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, lo toàn bộ chi phí phẫu thuật, thuốc men cho bị hại với tổng số tiền 119.719.768 đồng (một trăm mười chín triệu bảy trăm mười chín nghìn bảy trăm sáu mươi tám đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H làm đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của bị hại bà Nguyễn Thị H (là mẹ ruột) không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. (Bút lục số 109 - 110).

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSHG-P1 ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Thanh B về tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh B từ 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị không xem xét do đại diện bị hại không có yêu cầu.

Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) khúc gỗ tràm dài 1,77 mét, đường kính 07 cm, trên đầu khúc gỗ có nổi nhiều u nần; 01 (một) con dao tự chế, cán gỗ dài 29 cm, lưỡi sắt dài 63 cm, có phần sống và phần lưỡi.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc chịu án phí và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo Lê Thanh B thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại bà Nguyễn Thị H phát biểu: Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại.

Phát biểu bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại: Về tội danh, Trợ giúp viên pháp lý thống nhất hành vi của bị cáo phạm tội Giết người như cáo trạng truy tố. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt, thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi dùng dao rượt đuổi bị cáo của bị hại là hành vi có lỗi để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại, Trợ giúp viên pháp lý và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt: Anh Lê Thanh L (tham gia tố tụng với tư cách bị hại); các ông (bà) Nguyễn Văn Th, Nguyễn Như M, Nguyễn Thị Ngọc B, Lâm Văn H, Hồ Văn B, Lê Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Hoàng Ph (tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng), tại phiên toà vắng mặt không lý do hoặc có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Toà án xét xử vắng mặt.

[3]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố:

[3.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh B thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 12/01/2021, bị cáo Lê Thanh B sau khi nhậu xong, đã có lời nói dẫn đến cãi vã với bị hại Lê Thanh L. B dùng tay đánh trúng vào mặt và mắt của L khoảng 2 - 3 cái. L chạy vào nhà cầm một con dao tự chế truy đuổi B, B bỏ chạy tới cửa rào nhà ông Nguyễn Văn Th thì bị vấp té ngã xuống đường. L rượt đuổi tới rào nhà ông Th thấy B bị ngã nên dừng lại, trên tay vẫn cầm dao. Lúc này, B đứng dậy rồi đi qua vựa củi của ông Lê Văn B cách đó khoảng hơn 03 mét nhặt một khúc gỗ tràm dài 1,77 mét, đường kính 07 cm và quay lại đứng đối diện với L. B dùng hai tay cầm khúc tràm giơ lên đánh từ trên xuống, từ phải sang trái vào đầu Lộ nhưng không trúng. Tiếp tục, B bước tới hai tay cầm khúc tràm giơ lên đánh từ trên xuống, từ phải sang trái cái thứ 2 thì trúng vào phần trán bên trái của L làm L ngã xuống ngất xỉu tại chỗ. Đánh xong, B đứng ngay hiện trường ngăn cản không cho những người xung quanh đưa Lộ đi cấp cứu. Sau đó, B lấy xe đưa ông B về nhà ở xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì L mới được anh Nguyễn Hoàng P và người thân đưa L đi điều trị tại Bệnh viện. Theo Kết luận giám định pháp y, Lê Thanh L bị thiệt hại 66% sức khỏe. Với hành vi đã thực hiện như nêu trên, đối chiếu với quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Thanh B phạm tội Giết người như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[3.2]. Về khung hình phạt: Bị cáo Lê Thanh B thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp "không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 điều này", nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[4.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, để lại dư luận xấu, đẩy cuộc sống anh em, gia đình của mình vào con đường khó khăn hơn.

[4.2]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm người khác xâm phạm. Ngược lại, khi có uống bia vào người, bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp sức khỏe người khác, dù đó là người thân mình bị cáo đã nhanh chóng xuống tay tước đoạt sinh mạng. Hành vi này của bị cáo thể hiện tính cố ý, nên việc đưa bị cáo ra xét xử về hình sự và xử lý nghiêm là cần thiết, nhằm giáo dục

ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và răn đe, phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[5]. Xét về nhân thân: Bị cáo mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; học vấn không biết chữ; nghề nghiệp không ổn định.

[6]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; sau khi sự việc xảy ra bị cáo có tự nguyện chăm sóc, trả chi phí điều trị khác khắc phục hậu quả thương tích cho bị hại, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo hiện tại khó khăn, bị cáo là lao động chính; bị hại cũng có lỗi dùng dao truy đuổi bị cáo dẫn đến bị cáo phạm tội nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra khi quyết định hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo do phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hậu quả gây ra. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đủ để giáo dục.

[9]. Phát biểu đề nghị về vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm tuyên bố bị cáo phạm tội Giết người; thống nhất áp dụng điều khoản, các tình tiết giảm nhẹ của Bộ luật Hình sự và mức hình phạt cho bị cáo.

[10]. Về phát biểu bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Trợ giúp viên cho bị hại tại phiên toà: Hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị.

[11]. Về tang vật chứng:

01 (Một) khúc gỗ tràm dài 1,77 mét, đường kính 0,7cm, trên đầu khúc gỗ có nổi nhiều u nần.

01 (Một) con dao tự chế cán gỗ dài 29 cm, lưỡi sắt dài 63cm, có phần sống và phần lưỡi (BL số 11).

Là những vật chứng vật có liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[12]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra thể hiện gia đình bị cáo và bị cáo đã trả tiền chi phí thuốc men điều trị thương tích khắc hậu quả cho bị hại số tiền 119.719.768 đồng, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường; tại phiên tòa đại diện bị hại cũng thể hiện ý kiến không yêu cầu buộc bị cáo bồi thường nên Tòa không xem xét.

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 268, 269 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh B phạm tội "Giết người".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh B 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 07/10/2021.

2. Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Thanh B 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 13/01/2022.

3. Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khúc gỗ tràm dài 1,77 mét, đường kính 0,7cm, trên đầu khúc gỗ có nổi nhiều u nần. 01 (Một) cây dao tự chế cán gỗ dài 29 cm, lưỡi sắt dài 63cm, có phần sống và phần lưỡi. Theo Biên bản tạm giữ vật chứng lập ngày 12/01/2021. (Bl số 11).

4. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết do đại diện bị hại không có yêu cầu.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án kèm theo.

- Buộc bị cáo Lê Thanh B chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.